

Số: 31 /2024/TT-BYT

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2024

**THÔNG TƯ****Quy định về xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng  
xe ô tô chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế**

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;  
Căn cứ Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;  
Căn cứ Nghị định số 95/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;  
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính;  
Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định chi tiết hướng dẫn về việc xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế.

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định chi tiết về việc xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều 16 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô (sau đây gọi là Nghị định số 72/2023/NĐ-CP).

**Điều 2. Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô cứu thương****1. Tiêu chuẩn xe ô tô cứu thương:**

Tiêu chuẩn xe ô tô cứu thương xác định theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 27/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn và sử dụng xe ô tô cứu thương.

**2. Định mức xe ô tô cứu thương:**

a) Đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, định mức xe ô tô cứu thương được xác định theo quy mô giường bệnh đã được cấp có thẩm quyền cấp phép. Cụ thể như sau:

- Dưới 50 giường bệnh: Tối đa 01 xe;
- Từ 50 giường bệnh đến dưới 100 giường bệnh: Tối đa 02 xe;
- Từ 100 giường bệnh đến dưới 200 giường bệnh: Tối đa 03 xe;
- Từ 200 giường bệnh đến dưới 300 giường bệnh: Tối đa 04 xe;
- Từ 300 giường bệnh trở lên, nếu cứ tăng thêm 150 giường bệnh thì được bổ sung định mức 01 xe.

b) Đối với cá nhân, cơ quan, đơn vị có chức năng cung cấp dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh: Việc xác định mức sử dụng xe ô tô cứu thương căn cứ vào nhu cầu, quy mô dân số, vị trí địa lý làm cơ sở báo cáo cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 72/2024/NĐ-CP phê duyệt, bảo đảm phù hợp với nhu cầu và hiệu quả đầu tư, sử dụng xe ô tô.

c) Đối với cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực y tế dự phòng, các đơn vị cung cấp dịch vụ tiêm chủng vắc xin: Tối đa 01 xe.

d) Đối với cơ quan, đơn vị không hoạt động trong lĩnh vực y tế nhưng có yêu cầu phải sử dụng xe ô tô cứu thương: Tối đa 01 xe.

### **Điều 3. Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt sử dụng trong lĩnh vực y tế và xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế**

#### 1. Tiêu chuẩn:

a) Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt sử dụng trong lĩnh vực y tế quy định tại điểm b khoản 1 Điều 16 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP là xe ô tô có các máy móc, thiết bị y tế sử dụng phục vụ công tác y tế chuyên khoa do nhà sản xuất, thường không tháo rời được. Tiêu chuẩn máy móc, thiết bị y tế trang bị trên xe theo quy định của nhà sản xuất máy móc và thiết bị y tế.

b) Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế quy định tại điểm c khoản 1 Điều 16 Nghị định số 72/2023/NĐ-CP là xe ô tô có thiết bị được trang bị hoặc gắn vào xe bởi cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu để phục vụ hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực y tế của mình. Tiêu chuẩn máy móc, thiết bị y tế trang bị trên xe theo quy định của nhà sản xuất máy móc và thiết bị y tế.

Ví dụ: xe ô tô có trang bị bộ dụng cụ khám chữa bệnh; bình oxy, máy điện não đồ, máy đo lưu huyết não, máy điện tim; bộ dụng cụ lấy mẫu, thùng bảo ôn, bộ kiểm tra mẫu, thiết bị kiểm nghiệm, kiểm định, hiệu chuẩn; máy phun ULV diệt côn trùng, máy phun phù lạnh, bình đựng hóa chất, máy phun khử khuẩn.

2. Việc xác định mức xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt sử dụng trong lĩnh vực y tế và xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế được căn cứ vào các yếu tố sau đây:

a) Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Cơ cấu tổ chức, quy mô hoạt động được cấp có thẩm quyền phê duyệt tại Điều lệ tổ chức, hoạt động; kế hoạch phát triển (nếu có) và tính chất đặc thù của cơ quan, đơn vị y tế;

c) Phạm vi, địa bàn hoạt động và quy mô dân số;

d) Số lượng, tần suất sử dụng của từng chủng loại xe ô tô tại thời điểm xác định mức và dự kiến nhu cầu sử dụng của từng chủng loại xe ô tô trong 03 năm tiếp theo. Trường hợp cơ quan, đơn vị mới thành lập thì chỉ cần dự kiến nhu cầu sử dụng của từng chủng loại xe ô tô trong 03 năm tiếp theo.

#### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23 tháng 12 năm 2024.
2. Thông tư số 07/2020/TT-BYT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết hướng dẫn về xác định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

#### **Điều 5. Điều khoản tham chiếu**

Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Thông tư này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

#### **Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp**

Các quyết định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế đã được ban hành trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành được tiếp tục áp dụng nếu phù hợp với quy định của Thông tư này mà không phải trình phê duyệt lại và đơn vị không có nhu cầu thay đổi định mức.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Y tế để hướng dẫn, giải quyết kịp thời./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Xã hội của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ KGVX, Công báo, Công TTĐT Chính phủ);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam;
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;
- Y tế các bộ, ngành;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, KHTC(02), PC(02).

**KT. BỘ TRƯỞNG** *Me*  
**THỨ TRƯỞNG** *ST*



**\* Lê Đức Luận**